

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC

02/2023



MỤC LỤC

CHỜ ĐỢI SÓNG MIDCAP 2023

ĐÁNH GIÁ RỦI RO THỊ TRƯỜNG.....	<u>3</u>
LÀN SÓNG MIDCAP?.....	<u>4</u>
TĐ: LPB - NHTM CP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT.....	<u>6</u>
TĐ: PHR - CTCP CAO SU PHƯỚC HÒA.....	<u>7</u>
TĐ: BMP - CTCP NHỰA BÌNH MINH.....	<u>8</u>
THỐNG KÊ CHỈ SỐ & THỊ TRƯỜNG.....	<u>9</u>
LỜI KẾT.....	<u>10</u>

[Youtube DSC](#)

[Room tư vấn DSC](#)

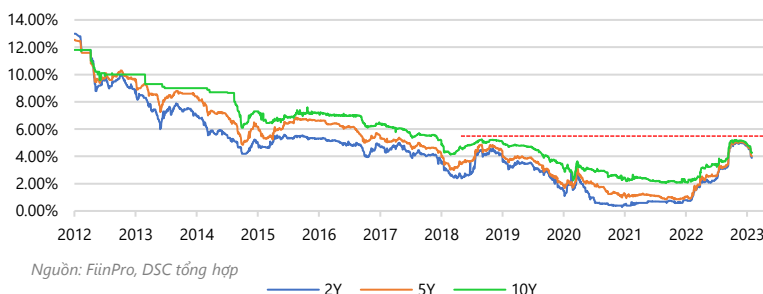


ĐÁNH GIÁ RỦI RO THỊ TRƯỜNG

KỶ VỌNG LÃI SUẤT ĐÃ TẠO ĐỈNH

Lãi suất đã tạo đỉnh

Biểu đồ 1: Diễn biến lợi suất trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - T2/2023

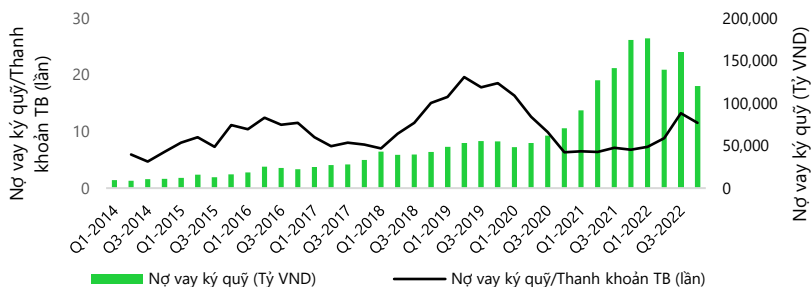


Một trong những yếu tố gây áp lực nhất đến thị trường chứng khoán là việc lãi suất không ngừng tăng trong thời gian vừa qua, đặc biệt là giai đoạn cuối năm 2022. Bước sang năm 2023, nhiều tín hiệu cho thấy lãi suất đã tạo đỉnh. Sau Tết, lãi suất huy động của nhiều NH đã đồng loạt giảm. Vượt qua áp lực mang tính mùa vụ dịp Tết, **lãi suất đã có dấu hiệu hạ nhiệt và thanh khoản đã cải thiện tích cực hơn rất nhiều.**

Xét trong bối cảnh lớn, dư địa tăng lãi suất của FED không còn quá nhiều trong khi chỉ số Đồng Dollar Mỹ (DXY) cũng đã giảm hơn 10% từ đỉnh khiến áp lực tỷ giá cũng đã vơi bớt phần nào. Do đó, dưới bối cảnh lạm phát vẫn đang được kiểm soát ổn định, xác suất để NHNN tăng lãi suất trong thời gian tới là khá thấp.

Tuy vậy, **lãi suất có khả năng sẽ tiếp tục neo ở mức cao trong nửa đầu năm nay cho đến khi quay đầu giảm vào nửa cuối năm.** Việc lãi suất neo cao theo đó tất yếu sẽ gây áp lực đến doanh nghiệp và các nhà đầu tư sử dụng đòn bẩy lớn.

Biểu đồ 2: Tỷ lệ nợ vay ký quỹ/thanh khoản TB giai đoạn 2014 - 2022



Một trong những nỗi ám ảnh trong quý IV là làn sóng Margin Call ở cấp độ doanh nghiệp đã diễn ra. Sau bão, tổng lượng margin của thị trường đã giảm đi đến hơn 40 ngàn tỷ. Hiện tổng lượng margin của thị trường chỉ ở mức quanh 120 ngàn tỷ, ngang mức quý II năm 2021. Theo quan sát của chúng tôi, mức độ sử dụng margin của nhà đầu tư là rất hạn chế. Đó là rào cản cho quá trình tăng giá, nhưng cũng là nhân tố khiến khả năng giảm sâu, giảm sốc một lần nữa trong năm 2023 được đánh giá thấp.

Một yếu tố nữa khiến nền giá quanh khu vực vùng dưới 1000 điểm được xây chắc đó là khối ngoại đã liên tục mua ròng mạnh mẽ. Tính từ đáy tháng 11, khối ngoại đã mua ròng hơn 30 ngàn tỷ và chưa có dấu hiệu dừng lại. Sắp tới, Vanek ETF sẽ nâng tỷ trọng của Việt Nam lên 100%, tương ứng với con số mua ròng khoảng 110 triệu đô. Đó là điểm nhấn trong tháng 3. Chuyển động dòng vốn ngoại nói chung ở Việt Nam & các thị trường mới nổi khác là tích cực.

RỦI RO MARGIN CALL Ở MỨC RẤT THẤP

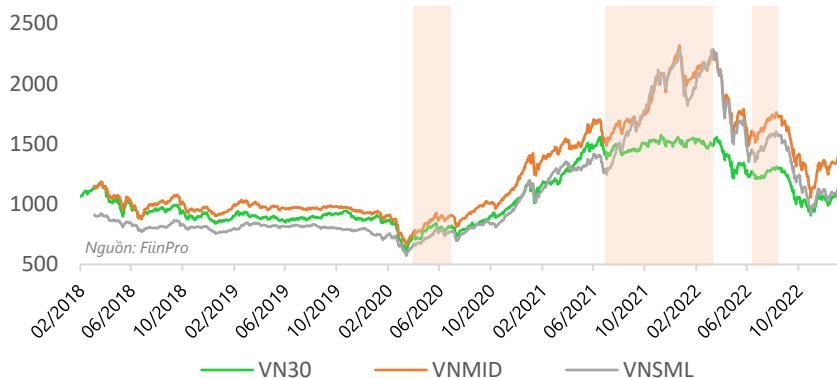
LÀN SÓNG MID-CAP?

TRONG 3 NĂM TRỞ LẠI, MỖI NĂM ĐỀU XUẤT HIỆN SÓNG MID, SMALL- CAP*

*Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa
(vd: cổ phiếu thuộc nhóm VN MID)

Trong 3 năm trở lại (2020 - 2022), mỗi năm đều xuất hiện một làn sóng cổ phiếu Mid-cap khi VNINDEX hay VN30 có dấu hiệu chứng lại.

Biểu đồ 3: Chi số VN30, VN MID (Mid-cap), VNSML (Small-cap) giai đoạn 2018 - 2022



Biểu đồ 4: Tỷ suất sinh lời chi số VN30, VN MID, VNSML trong giai đoạn có sóng mid, small cap

Giai đoạn	Thời gian	VN30 Lãi/Lỗ	VN Mid Lãi/Lỗ	VNSML Lãi/Lỗ
27/4 - 08/10/2020	5.5 Tháng	8.3%	20.7%	19.4%
22/07/2021 - 15/04/2022	8.9 Tháng	4.6%	34.6%	61.2%
28/6 - 12/9/2022	2.5 Tháng	0.9%	6.6%	7.3%

Nguồn: FiinPro

Trong 3 năm trở lại (từ 2020 đến 2022), mỗi năm thị trường đều đón nhận một làn sóng ở nhóm cổ phiếu mid-cap (nhóm vốn hóa vừa) và small-cap (nhóm vốn hóa nhỏ). Trong các đợt sóng kể trên, tỷ suất sinh lời của 2 nhóm vốn hóa vừa và nhỏ vượt trội hơn rất nhiều so với các chỉ số lớn như VNINDEX hay VN30.

Đơn cử như sóng mid-cap lớn kéo dài từ tháng 7/2021 tới tháng 4/2022. Trong giai đoạn này, chỉ số VN30 gần như đi ngang khi chỉ đạt hiệu suất sinh lời 4.6% trong ~9 tháng. VN MID và VNSML trong cùng khoảng thời gian đó lần lượt tăng 34.6% và 61.2% (bảng ...), tỷ suất sinh lời rất vượt trội.

LÝ GIẢI SÓNG MID, SMALL-CAP:

(1) DÒNG TIỀN XOAY VÒNG

(2) GIÁ TRỊ CỔ PHIẾU NHỎ, DỄ THAY ĐỔI

Lý giải hiện tượng sóng ở cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ

Để lý giải hiện tượng sóng mid, small-cap, DSC đánh giá có 2 nguyên nhân:

- Trong giai đoạn thị trường có phần ảm đạm hơn (VNINDEX đi ngang), **dòng tiền của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán luân chuyển xoay vòng** từ nhóm cổ phiếu blue-chip sang các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ nhằm mục đích tìm kiếm lợi nhuận.
- Nhóm cổ phiếu mid và small-cap có vốn hóa thấp, dễ bị tác động bởi dòng tiền đầu tư hơn.** Để so sánh, nhóm VN MID có tổng vốn hóa ~750k tỷ, VNSML ~230k tỷ, trong khi VN30 có vốn hóa tới tận ~3,200k tỷ (gấp 4.3 lần vốn hóa VN MID, 14 lần VNSML).

Do có giá trị vốn hóa không cao, dòng tiền chuyển dịch từ nhóm blue-chips có thể dễ dàng tác động đến giá trị giao dịch của các cổ phiếu nhóm mid, small-cap, từ đó tạo ra các làn sóng đầu tư mid, small cap hàng năm.

LÀN SÓNG MID-CAP?

DỰ PHÓNG 2023 VNINDEX ĐI NGANG: MIDCAP NỔI SÓNG?

Chúng tôi có đề cập trong báo cáo triển vọng đầu tư 2023 kỳ vọng rằng thị trường sẽ đi ngang trong năm 2023 do (1) nền tảng của nền kinh tế còn nhiều khó khăn, doanh nghiệp khó tăng trưởng nhưng (2) thị trường CK cũng đã điều chỉnh rất sâu trong năm 2022 theo kỳ vọng kinh tế xấu đi.

Theo dự đoán VNIINDEX đi ngang trong 2023, chúng tôi kỳ vọng trong 2023 sẽ tiếp tục xuất hiện một làn sóng mid-cap để nhà đầu tư có thể đón chờ.

Để đón đầu sóng mid-cap, quý nhà đầu tư có thể theo dõi:

- Chờ đợi chỉ số VNIINDEX và VN30 đi ngang (tăng giảm dưới 3% trong 1 tháng)
- Chờ thời điểm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ cho thấy động lượng tốt, ví dụ:
 - EMA 5 > EMA 13 > EMA 50 > EMA 200 (đường EMA cao dần là chỉ báo động lượng rất mạnh)
 - ADX > 25

EMA - Exponential Moving Average; ADX - Average Direction Index: Các chỉ báo động lượng trên đều có trên các ứng dụng tra cứu giá như TradingView, Fireant, v.v.

LỰA CHỌN CỔ PHIẾU MIDCAP

Để giúp nhà đầu tư lựa chọn cổ phiếu, trong bảng tổng hợp dưới đây, chúng tôi đã lọc ra tất cả các cổ phiếu mid-cap được xếp hạng A hoặc B theo hệ thống đánh giá cổ phiếu tự động của DSC.

Nhà đầu tư có thể xem đầy đủ bảng xếp hạng cổ phiếu theo hệ thống đánh giá DSC ở link sau đây: [Danh mục cổ phiếu DSC](#)

Trong các cổ phiếu được hệ thống khuyến nghị, 3 mã tiêu điểm chúng tôi muốn đề cập là:

- LPB: Kết quả kinh doanh tốt, định giá rẻ (P/B 1), an toàn (không có TPDN).
- PHR: Giá cao su đang cho thấy tín hiệu phục hồi.
- BMP: Giá PVC đầu vào trong xu hướng giảm, giá bán thành phẩm không đổi.

Biểu đồ 5: Thông tin các cổ phiếu Midcap được xếp hạng A và B bởi hệ thống đánh giá cổ phiếu của DSC

Mã	Wetrade Rating	Vốn hóa (Nghìn tỷ)	PE TTM	PB TTM	Giá	Thay đổi giá 2 tuần	Thay đổi giá 3 tháng	Doanh Thu 2022	Doanh Thu 2022 YoY	LNST 2022	LNST 2022 YoY
REE	B	26.1	8.6	1.7	73,500	3.7%	-7.9%	9,371.8	61.3%	3,513.1	64.5%
OCB	B	25.4	7.2	1.1	18,550	6.6%	40.5%	8,533.6	-4.3%	3,509.7	-20.3%
LPB	B	25.1	5.6	1.0	14,500	-1.0%	47.6%	14,170.3	41.0%	4,510.3	57.0%
DPM	A	16.9	3.1	1.3	43,250	5.5%	-2.8%	18,627.2	45.7%	5,558.5	75.3%
GMD	B	15.6	15.8	2.2	51,600	9.8%	11.2%	3,915.6	22.1%	1,156.4	60.5%
DCM	A	14.5	3.4	1.5	27,400	7.0%	-14.5%	15,924.2	61.3%	4,291.3	135.0%
PVT	A	6.8	7.6	1.2	20,900	5.3%	22.2%	9,056.2	21.4%	1,122.0	34.5%
PHR	B	6.1	7.0	1.8	44,700	10.8%	19.7%	1,706.3	-12.3%	926.2	80.4%
BMP	A	5.5	7.9	2.1	67,200	8.4%	8.2%	5,808.3	27.6%	696.3	224.8%
ANV	A	3.9	5.8	1.4	30,550	3.9%	6.1%	4,896.6	40.1%	673.7	423.3%
CII	B	3.8	3.1	0.7	15,250	9.7%	-2.2%	5,708.9	99.6%	907.4	474.8%
BMI	B	2.8	9.6	1.2	25,600	8.0%	4.1%	4,333.4	21.4%	292.6	14.7%

Để truy cập thông tin đánh giá cổ phiếu, NĐT truy cập: <https://wetrade.dsc.com.vn/>

TIÊU ĐIỂM MIDCAP: LPB - NHTM CP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

LPB

Khuyến nghị: **Mua**

- Giá mục tiêu: 16,500 (upside 21%)

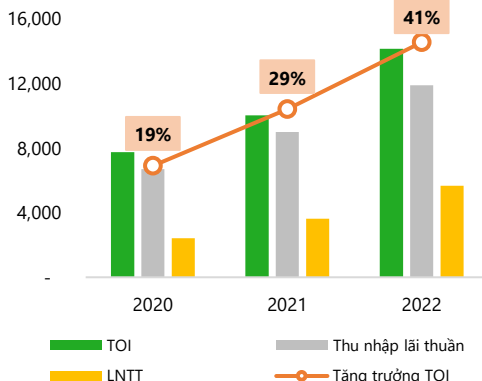
L luận điểm đầu tư:

- KQKD tốt
- Định giá rẻ (P/B)
- Cơ cấu tài sản an toàn (không sở hữu TPDN)

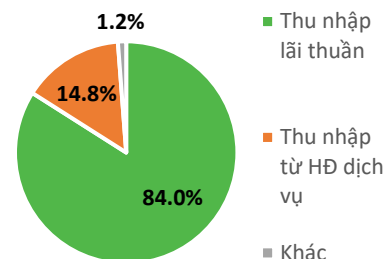
Rủi ro đầu tư:

- CASA thấp
- Chi phí hoạt động cao

Biểu đồ 6: Kết quả hoạt động LPB 2020 - 2022



Biểu đồ 7: Cơ cấu thu nhập hoạt động 2022



Kết quả hoạt động:

Tổng kết năm 2022, LPB báo cáo kết quả hoạt động tăng trưởng tốt. Trong đó, tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 14,170 tỷ (+ 41% YoY). Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 5,690 tỷ (+56% YoY).

Đáng chú ý, doanh thu từ hoạt động dịch vụ đạt 2.1k tỷ (+88% YoY), chiếm 14.8% tổng thu nhập hoạt động của doanh nghiệp, đạt mục tiêu tỷ trọng doanh thu dịch vụ chiếm 13% mà nhà nước khuyến khích.

Tỷ lệ NIM cả năm 2022 đạt 4,11%, cao hơn đáng kể so với trung vị ngành (NIM 3.1%)

Định giá:

Hiện tại, LPB có định giá P/B 1,0, ngang với giá trị sổ sách, thấp hơn đáng kể so với P/B ngành hiện tại là 1,56

Cơ cấu tài sản:

LPB đã sớm bán hết trái phiếu doanh nghiệp mà công ty nắm giữ từ đầu năm 2022. Do đó, LPB sẽ không chịu ảnh hưởng tăng nợ xấu khi lượng lớn trái phiếu đáo hạn vào giữa năm 2023

Tỷ lệ nợ xấu của LPB đạt 1.46%, không quá thấp nhưng vẫn dưới mức khuyến nghị 2%.

Rủi ro đầu tư:

- Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) thấp:** Kết năm 2022, CASA của LPB chỉ đạt 8.8%, thuộc top CASA thấp nhất ngành. Trong bối cảnh lãi suất tăng cao, CASA thấp sẽ ảnh hưởng trực tiếp, giảm lãi cho vay của LPB
- Chi phí hoạt động cao:** Kể cả khi đạt được thành tựu LNTT tăng trưởng 56%, tỷ lệ chi phí hoạt động (CIR) của LPB vẫn ở mức khá cao là 37.5%. Trong năm 2021, có thời điểm CIR của LPB đạt tới 54%. Điều này cho thấy chi phí vận hành khá đắt đỏ của LPB

Tỷ VND

	2021	2022	2023F
Tổng tài sản	289,194	327,745	370,352

Dư nợ cho vay	208,954	235,506	270,832
---------------	---------	---------	---------

Tổng thu HĐ (TOI)	10,051	14,169	16,011
-------------------	--------	--------	--------

LNST	2,873	4,510	4,600
------	-------	-------	-------

BVPS	12,139	13,900	15,700
------	--------	--------	--------

EPS	1,857	2,608	2,660
-----	-------	-------	-------

PE	7.8	5.2	5.1
----	-----	-----	-----

PB	1.2	1.0	0.9
----	-----	-----	-----

TIÊU ĐIỂM MIDCAP: PHR - CTPC CAO SU PHƯỚC HÒA

PHR

Khuyến nghị: **Mua**

- Giá mục tiêu: 52,700
(upside 26%)

Luận điểm đầu tư:

- Giá cao su đang trên đà hồi phục
- Trung Quốc mở cửa tăng nhu cầu sử dụng cao su
- Định giá hợp lý, biên an toàn cao

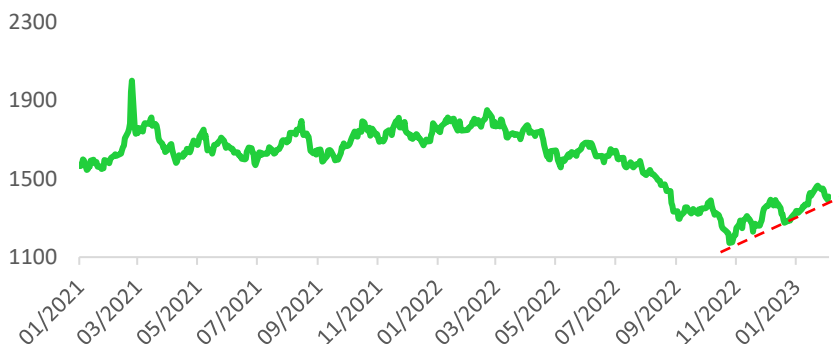
Rủi ro đầu tư:

- Giá cao su hồi phục chậm

Tỷ VND	2021	2022	2023F
Tổng tài sản	6,027	6,318	6,600
Doanh thu thuần	1,945	1,709	1,965
Lợi nhuận gộp	26.6%	22.8%	24%
LNST	513	927	950
BVPS	22,942	25,537	26,676
EPS	3,524	6,546	6,700
PE	20.2	6.0	5.9
PB	3.9	1.8	1.7

Kỳ vọng ngành cao su khởi sắc 2023 theo đà mở cửa của TQ năm 2023

Biểu đồ 8: Giá cao su 2021 - T2/2023 (USD/tấn)



Triển vọng giá cao su hồi phục:

- Sau khi chạm đáy phiên 28/10/2022 ở mức \$1170/tấn, giá cao su thế giới đã phục hồi 24% chạm mốc \$1450/tấn kết phiên 30/1/2023.
- Trung Quốc là thị trường tiêu thụ cao su lớn nhất của Việt Nam (70% giá trị xuất khẩu). Với kỳ vọng nền kinh tế Trung Quốc phục hồi ở nửa sau 2023, DSC kỳ vọng cả nhu cầu và giá của mặt hàng cao su đều sẽ được cải thiện

Định giá hợp lý, biên an toàn cao:

- P/E của PHR hiện đạt mốc 6.7. Với kết quả kinh doanh dự tính còn tăng trưởng trong 2023, DSC đánh giá đây là mốc định giá khá rẻ, với biên an toàn cao

Triển vọng tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận 2023 đến từ khu vực BĐS KCN

Biểu đồ 9: Các dự án bất động sản khu công nghiệp PHR triển khai trong 2023

KCN	PHR sở hữu	Diện tích (ha)	Thời gian triển khai	Lắp đặt	Giá thuê dự kiến (USD/m2)
NTU 3	33%	346	2023	0%	120
VSIP 3	20%	600	2023	10%	130
Tân Lập	51%	200	2023	0%	120
Tân Bình MR	80%	1056	2020	0%	120

Tính tới hết 2022, doanh thu từ mảng BĐS KCN của PHR còn khá khiêm tốn, chỉ đạt 239 tỷ (-4.7% YoY), và chiếm ~14% doanh thu PHR. Tốc độ tăng trưởng doanh thu BĐS KCN của PHR có phần chậm chể do không có dự án mới triển khai trong năm 2022.

Trong năm 2023, với 2 dự án mới là khu công nghiệp NTU 3 và VSIP 3 đi vào hoạt động, kỳ vọng sẽ đóng góp tích cực tới tăng trưởng doanh thu và LNST (mảng BĐS KCN của PHR có lợi nhuận gộp lên tới 64%, vượt trội so với sản phẩm cao su ~15%).

DSC dự phóng doanh thu 2023 của PHR sẽ đạt 1,965 tỷ (+17% YoY) trong đó mảng cao su dự phóng đạt doanh thu 1640 tỷ (+14% YoY) và mảng BĐS KCN đạt 325 tỷ (+37% YoY)

TIÊU ĐIỂM MIDCAP: BMP - CTCP NHỰA BÌNH MINH

BMP

Khuyến nghị: **Mua**

- Giá mục tiêu: 74,500
(upside 24%)

L luận điểm đầu tư:

- Giá nguyên vật liệu (PVC) xu hướng giảm
- Giá nhựa thành phẩm kỳ vọng ổn định
- Nằm trong hệ sinh thái nhựa lớn nhất Thái Lan

Rủi ro đầu tư:

- Floating thấp, thanh khoản có thể không đảm bảo

Tỷ VND	2021	2022	2023F
Tổng tài sản	2,838	3,040	3,200
Doanh thu thuần	4,553	5,808	5,400
Lợi nhuận gộp	15.5%	26%	26%
LNST	214	696	660
BVPS	28,017	32,046	31,000
EPS	2,619	8,505	7,900
PE	22.9	7.1	7.6
PB	2.2	1.8	1.8

Giá nguyên vật liệu đầu vào (PVC) tiếp tục xu hướng giảm

Biểu đồ 10: Giá nhựa PVC (nguyên liệu đầu vào BMP) giai đoạn 2021 - T1/2023 (USD/tấn)



Giá nguyên vật liệu hỗ trợ:

- Sau khi lập đỉnh \$2,162/tấn, giá **nhựa PVC đã điều chỉnh mạnh 58%** về mức \$908/tấn. **PVC là nguyên liệu chính trong đầu vào sản xuất** của BMP. Do đó, việc PVC trong xu hướng giảm sẽ hỗ trợ rất lớn cho biên lợi nhuận của BMP.

Giá thành phẩm ổn định:

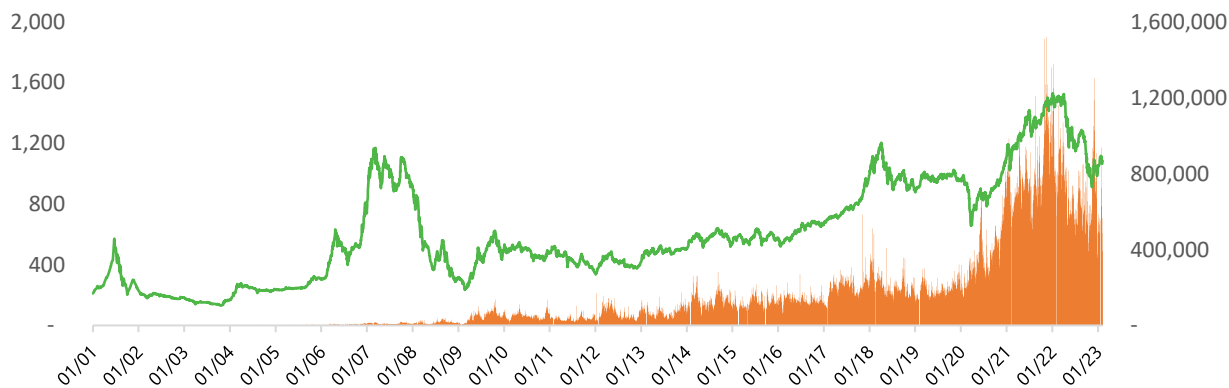
- Ngược lại với giá đầu vào giảm, tính đến hết Q3/2022, BMP **trung bình tăng giá sản phẩm 26% so với cùng kỳ** (đợt tăng giá đầu tiên sau 10 năm). Với nhu cầu không có dấu hiệu suy yếu, chúng tôi kỳ vọng BMP sẽ tiếp tục giữ vững giá bán và biên lợi nhuận cao như hiện tại trong năm 2023.

2 cổ đông lớn sở hữu 65% - Floating thấp khó bị bán tháo:

- 2 cổ đông lớn của công ty là The Nawaplastic Industries (TNI) và KWE Beteiligungen AG sở hữu 65% của công ty. Với floating bên ngoài thấp và 2 cổ đông lớn nắm giữ dài hạn, DSC đánh giá BMP sẽ khó bị bán tháo hơn trong trường hợp thị trường xấu (công ty mẹ giải ngân mua cổ phiếu giá rẻ), cũng như dễ tăng điểm hơn khi thị trường lên (cầu nhiều cung ít)
- TNI (hay công ty mẹ SCG) là công ty hàng đầu trong lĩnh vực nhựa của Thái Lan. Việc nằm trong hệ sinh thái sản xuất nhựa lớn nhất Thái Lan hỗ trợ đáng kể cho BMP trong việc kiểm soát chi phí (đầu vào nhập từ TNI/SCG) cũng như tăng cường năng lực quản lý doanh nghiệp

THỐNG KÊ CHỈ SỐ & THỊ TRƯỜNG

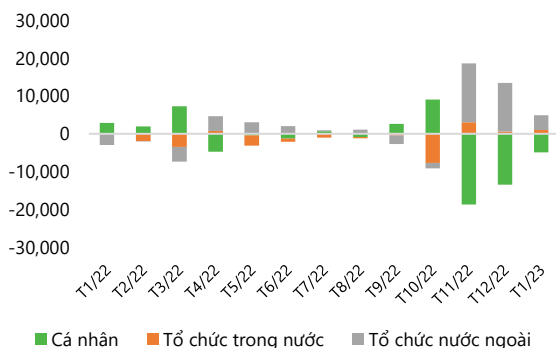
VNIndex 2000 - 2023



Nguồn: Fiin

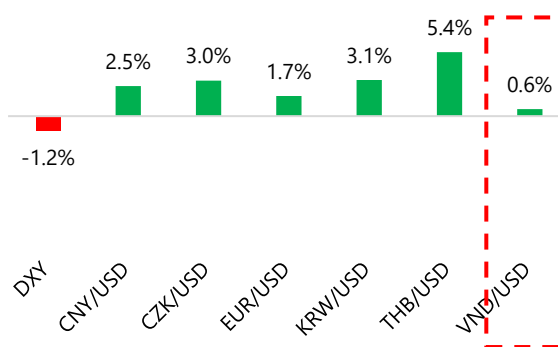
Khối lượng GD (nghìn cp) Điểm

Dòng tiền TTCK 2022 (đến 30/1/22; tỷ VND)



Nguồn: Fiin

Tỷ giá 1 số đồng tiền 2023 (30/1/22 YTD)



Nguồn: Trading Economics

Bảng thống kê vĩ mô	2021	2022	2023F
Tăng trưởng GDP	2.58%	8.02%	6.5%
Tăng trưởng xuất khẩu (%)	19.0%	10.6%	-3.8%
Tăng trưởng nhập khẩu (%)	26.5%	8.4%	-3.4%
Cán cân thương mại (tỷ USD)	4.1	11.2	7
Dự trữ ngoại hối (tỷ USD)	103	85	100
Tăng trưởng tín dụng	13.5%	12.9%	12.0%
Lạm phát bình quân (%)	1.8%	3.2%	3.5%
Tăng trưởng tổng phương tiện thanh toán (M2)	10.7%	7%	10%
Lãi suất tái cấp vốn (LS điều hành)	4.0%	6.0%	6.0%
Lợi suất TP Chính phủ 10 năm	2.1%	5.0%	4.5%
USD/VND	22.825	23.610	23.000
Nợ công (% GDP)	39.6%	39.8%	41%

Lãi suất liên NH Việt Nam (3 tháng) 2007 - 2023



Nguồn: Trading Economics, SBV

LỜI KẾT

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Liên hệ

Nguyễn Hoàng Hiệp,
Chuyên viên Phân tích
hiep.nh@dsc.com.vn

Bùi Văn Huy,
GD Vùng, DSC miền Nam
huy.bv@dsc.com.vn

Trương Thái Đạt,
PGĐ. Trung tâm Phân tích
dat.tt@dsc.com.vn

Nguyễn Thị Bích Diệp,
Chuyên viên Phân tích
diep.ntb@dsc.com.vn